

UBND TỈNH HUNG YÊN
UBND xã Quang Hưng

Kết quả thống kê, rà soát các trường hợp vi phạm xây dựng trái phép trên đất Nông nghiệp

Biểu 01-VPN

STT	Nội dung vi phạm theo từng giai đoạn, từng loại cụ thể	Loại công trình	Tổng số trường hợp (TH) và diện tích (DT) đã rà soát		Trong đó:		Đã giải tỏa đến thời điểm báo cáo																Tồn đọng chưa xử lý giải tỏa			
							Tổng số TH đã giải tỏa								Trong đó:											
			Tổ chức												Hộ gia đình, cá nhân				Đã tự tháo dỡ, giải tỏa công trình							
							Tổng chung		Tổ chức		Hộ gia đình, cá nhân		Tổ chức						Hộ gia đình, cá nhân		Tổ chức		Hộ gia đình, cá nhân		Tổ chức	
			Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Số TH	Diện tích (m2)	Tổng số TH	Diện tích (m2)	Tổng số TH	Diện tích (m2)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	28	29
1	Từ ngày 01/7/2025 đến nay		20	3.591,3			20	3.591,3					20	3.591,3			20	3.591,3							0	-
1		Xây dựng công trình (nhà xưởng, nhà máy, cửa hàng...) trên đất nông nghiệp																								
2		Xây dựng Nhà ở trên đất nông nghiệp																								
3		Xây dựng Nhà tạm trên đất nông nghiệp																								
4		Xây dựng chuồng trại trên đất nông nghiệp																								
5		Xây dựng lều, lán trên đất nông nghiệp	6	408,6			6	408,6	6	408,6			6	408,6			6	408,6							0	0
6		Kiểu vi phạm khác ghi cụ thể theo từng loại (nếu có)	14	3.182,7			14	3.182,7	14	3.182,7			14	3.182,7			14	3.182,7							0	0

Lưu ý: Đối với tổ chức ghi rõ tên đơn vị, tổ chức vi phạm vào phần ghi chú

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ



Vũ Việt Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN
KHU CHÙ TỊCH
PHẠM CHÙ TỊCH



Đào Minh Viện